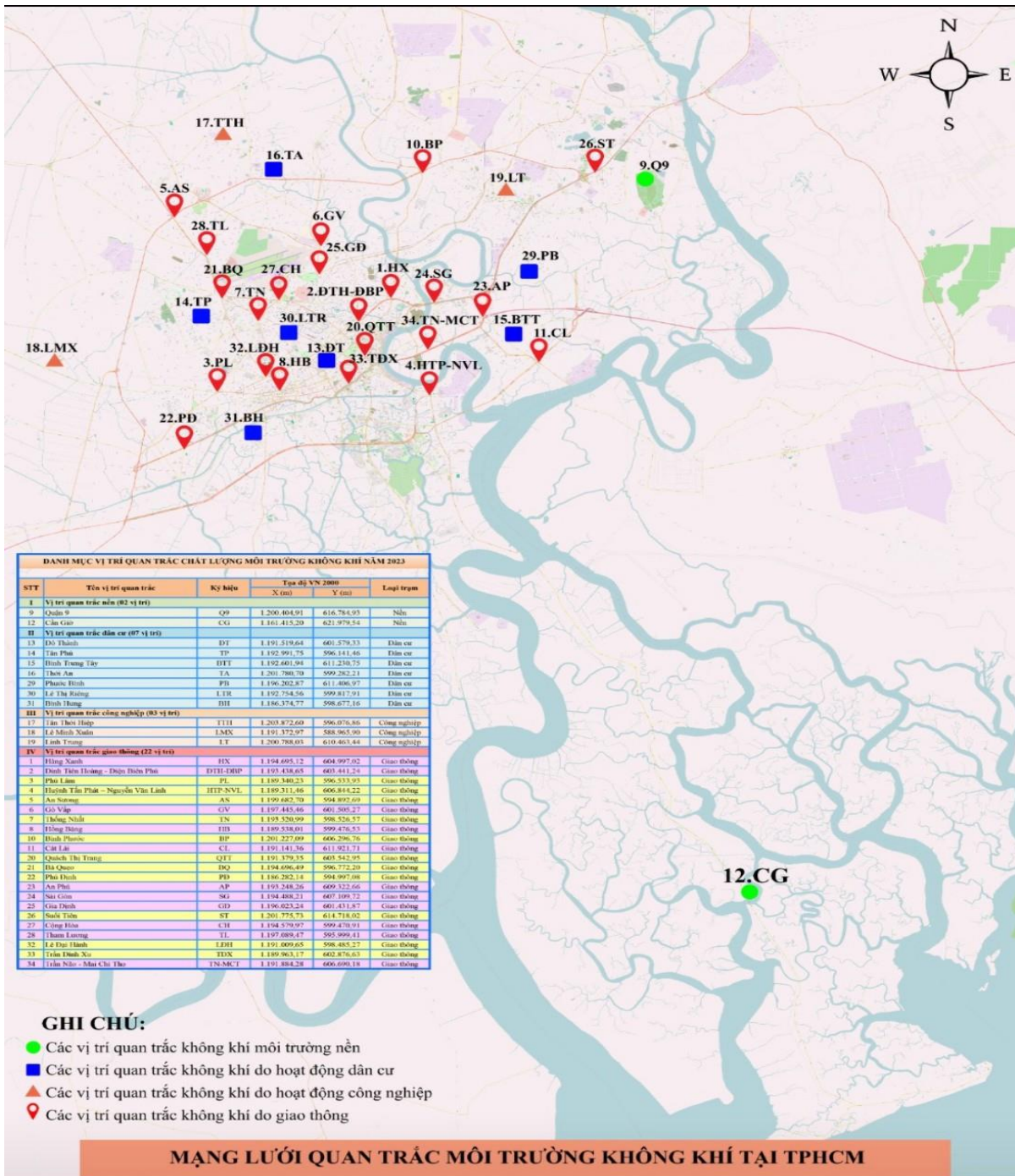


Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 01 năm 2024

BẢN TIN TUẦN CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG KHÔNG KHÍ
(Từ ngày 08/01/2024 đến ngày 14/01/2024)

1. Bản đồ vị trí các điểm quan trắc không khí



2. Thông số quan trắc: 8 thông số bao gồm CO, NO₂, SO₂, PM₁₀, PM_{2.5}, TSP, Benzen, Tiếng ồn.

3. Tần suất quan trắc

- Bụi mịn (PM₁₀ và PM_{2.5}): hàng ngày;
- Các thông số còn lại (CO, NO₂, SO₂, TSP, Benzen, Tiếng ồn): 3 lần/ngày.

4. Quy chuẩn so sánh

- QCVN 05:2023/BTNMT đối với các thông số CO, NO₂, SO₂, PM₁₀, PM_{2.5}, TSP, Benzen;
- QCVN 26:2010/BTNMT đối với thông số Tiếng ồn.

5. Đơn vị tính

- Các thông số; CO, NO₂, SO₂, PM₁₀, PM_{2.5}, TSP, Benzen: đơn vị tính $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$; trong đó mét khối khí chuẩn (Nm^3) là mét khối khí chuẩn ở nhiệt độ 25°C và áp suất tuyệt đối 760 mm thủy ngân);

- Tiếng ồn: đơn vị tính dBA.

6. Số mẫu quan trắc

Thông số quan trắc	TSP	PM ₁₀	PM _{2.5}	Tiếng ồn	CO	NO ₂	SO ₂	Benzen
Số mẫu quan trắc (mẫu)	252	24	24	252	252	252	252	252

7. Kết quả

7.1. Nhóm các thông số cơ bản (CO, NO₂, SO₂, TSP, Benzen, Tiếng ồn)

- TSP: dao động từ 30 – 420 $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$ (QCVN 300 $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$);
- Tiếng ồn: dao động từ 40,1 – 77,8 dBA (QCVN 26:2010/BTNMT: 70 dBA);
- CO: dao động từ KPH – 9.600 $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$ (QCVN 30.000 $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$);
- NO₂: dao động từ KPH – 142 $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$ (QCVN 200 $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$);
- SO₂: dao động từ KPH – 69 $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$ (QCVN 350 $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$);
- Benzen: dao động từ KPH – 20 $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$ (QCVN 22 $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$).

Kết quả quan trắc chất lượng môi trường không khí từ ngày 08/01/2024 đến ngày 14/01/2024 cho thấy các thông số quan trắc đều đạt Quy chuẩn Việt Nam gồm: CO, NO₂, SO₂ và Benzen. Các thông số không đạt Quy chuẩn Việt Nam gồm: TSP có 4,76% số liệu vượt Quy chuẩn Việt Nam (QCVN 05:2023/BTNMT cho phép giới hạn tối đa trung bình 1 giờ: 300 $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$), tiếng ồn có 34,13% số liệu vượt Quy chuẩn Việt Nam (QCVN 26:2010/BTNMT cho phép giới hạn tối đa về tiếng ồn khu vực thông thường từ 6 giờ đến 21 giờ: 70dBA) nguyên nhân do ảnh hưởng của hoạt động dân cư và công nghiệp.

7.2. Nhóm bụi mịn: (PM₁₀, PM_{2.5})

- PM₁₀: dao động từ 29 – 126 $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$ (QCVN 100 $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$);
- PM_{2.5}: dao động từ 18 – 57 $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$ (QCVN 50 $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$).

Số liệu quan trắc chất lượng môi trường không khí từ ngày 08/01/2024 đến ngày 14/01/2024 có 8,33% số liệu của nồng độ PM_{10} không đạt QCVN (QCVN 05:2023/BTNMT cho phép giới hạn tối đa trung bình 24 giờ: $100 \mu g/Nm^3$) và 4,17% số liệu của nồng độ $PM_{2,5}$ không đạt QCVN (QCVN 05:2023/BTNMT cho phép giới hạn tối đa trung bình 24 giờ: $50 \mu g/Nm^3$)/.

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG